

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Hoàng Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Hoàng Linh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên họp: Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2023/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 01/2023/QĐST-VHNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh **Huỳnh Hoàng T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: **Số A, khóm T, phường T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.** (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Nguyễn Thị Nhanh E**, sinh năm 1981. Địa chỉ: **D, đường T, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.** Nơi ở hiện tại: **F, ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.** (có mặt)

- Anh **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1975. Địa chỉ: **B, ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.** (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

*Người yêu cầu anh **Huỳnh Hoàng T** trình bày:* Chị **Nguyễn Thị Nhanh E** và anh

Nguyễn Hoài N là vợ chồng hợp pháp, tuy nhiên cả hai đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Trong thời gian ly thân anh **N** thì giữa chị **Nhanh E** và anh **T** có quan hệ tình cảm, chung sống với nhau như vợ chồng, cả hai có với nhau được 02 con, sinh ngày 24/3/2018 và ngày 10/6/2019 (theo các giấy chứng sinh ngày 24/3/2018 và 10/6/2019 của **Bệnh viện X**), do chưa là giấy khai sinh được nên anh **T** và chị **Nhanh E** đặt tên các con dự kiến là **Huỳnh Minh T1** và **Huỳnh Phước T2**.

Theo kết quả phân tích ADN huyết thống của **Công ty cổ phần V** thì anh **Huỳnh Hoàng T** có quan hệ huyết thống cha con với 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1** và **Huỳnh Phước T2**, độ tin cậy là 99,9999%.

Nay anh **Huỳnh Hoàng T** yêu cầu xác định anh **T** là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019 để làm giấy khai sinh cho các con.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Nguyễn Thị Nhanh E** trình bày:* Thống nhất với lời trình bày của anh **T**, chị **Nhanh E** xác định anh **Huỳnh Hoàng T** là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Hoài N** vắng mặt,* tuy nhiên trong quá trình tố tụng có văn bản xác định 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019 là con đẻ của anh **Huỳnh Hoàng T**, đồng thời cũng không có ý kiến tranh chấp, phản đối gì đối với yêu cầu của anh **T**.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc: Việc hôn nhân gia đình Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, tuy nhiên vẫn còn vi phạm về thời hạn xử lý đơn yêu cầu. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu trong vụ việc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh **Huỳnh Hoàng T**, xác định anh **T** là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện

kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh **Huỳnh Hoàng T** có nơi cư trú tại **xã T, thành phố S** nên yêu cầu xác định cha cho con của anh **T** là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Theo giấy chứng sinh ngày 24/02/2018 của bệnh viện Xuyên Á thể hiện chị **Nguyễn Thị Nhanh E** là mẹ đẻ của trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018, còn theo giấy chứng sinh ngày 10/6/2019 của **bệnh viện X** thể hiện chị **Nhanh E** và anh **Huỳnh Hoàng T** là cha, mẹ đẻ của trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019 và theo kết quả phân tích ADN huyết thống của **Công ty cổ phần V** thì anh **Huỳnh Hoàng T** có quan hệ huyết thống cha con với 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1** và **Huỳnh Phước T2**, độ tin cậy là 99,9999%.

[3] Mặc dù vẫn còn mối quan hệ vợ chồng hợp pháp với nhau nhưng chị **Nhanh E** và anh **Nguyễn Hoài N** đã ly thân từ năm 2013, chị **Nhanh E** xác định anh **Huỳnh Hoàng T** mới là cha đẻ 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1** và **Huỳnh Phước T2**. Mặc khác, anh **N** cũng có văn bản xác định anh **T** mới là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, **Huỳnh Phước T2**, cũng không có ý kiến phản đối hay tranh chấp gì đối với kết quả phân tích ADN huyết thống của **Công ty cổ phần V** và việc anh **T** yêu cầu xác định anh **T** mới là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, **Huỳnh Phước T2**.

[4]. Do đó, có đủ cơ sở để xác định anh **Huỳnh Hoàng T** là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019 (theo giấy chứng sinh ngày 24/3/2018 và 10/6/2019 của **Bệnh viện X**).

[5]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh **Huỳnh Hoàng T** phải chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35; Điểm t Khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 88, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình “Yêu cầu xác định cha cho con” của anh **Huỳnh Hoàng T**.

Xác định anh **Huỳnh Hoàng T** là cha đẻ của 02 trẻ có tên dự kiến là **Huỳnh Minh T1**, sinh ngày 24/3/2018 và **Huỳnh Phước T2**, sinh ngày 10/6/2019 (theo giấy chứng sinh ngày 24/3/2018 và 10/6/2019 của **Bệnh viện X**).

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh **Huỳnh Hoàng T** phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình. Số tiền tạm ứng lệ phí anh **T** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001580 ngày 27/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc được khấu trừ toàn bộ vào lệ phí phải nộp.

Người yêu cầu **Huỳnh Hoàng T**, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Nguyễn Thị Nhanh E** có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Nguyễn Hoài N** vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Sa Đéc;
- CC THADS TP. Sa Đéc;
- Dương sự;
- UBND xã TQT, TP. Sa Đéc;
- Lưu: HS VDS. (M)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Hoàng Minh